

༄༅། །ཐུགས་རྗེ་ཚེན་པོ་གསང་བ་འདུས་པ་ཉམས་ལེན་རྒྱན་བྱིང་སྟོང་པོ་བསྐྱུས་པ་བཀུགས་སོ།།



**ĐOẢN TINH YẾU THỰC HÀNH HÀNG NGÀY
[BỒN TÔN] MAHAKARUNIKA-GUHYASAMAJA
Đức Đại Từ Đại Bi – Bí Mật Tập Hội**

Do Đức Liên Hoa Sanh trước tác và
Karma Chagme Raga Asya khai mật.
Ari-ma chuyển dịch qua Anh ngữ

2015

༄༅། །ལྷགས་རྗེ་ཆེན་པོ་གསང་བ་འདུས་པའི་བརྒྱུད་འདེབས་ལྷགས་རྗེའི་སྤྱིན་པུང་བཞུགས།
Tụ hội những đám mây bi mẫn: Khẩn nguyện giòng truyền thừa của
[Bổn tôn] Mahakarunika-Guhyasamaja (Đức Đại Từ Đại Bi - Bí Mật Tập Hội)

ན་མོ་གྲུ་བྱ། སྤྱོས་མེད་མཁའ་ལྷར་དག་པ་ཚོས་གྱི་དབྱིངས། །རྩལ་ཕྱོགས་བདེ་བ་ཅན་གྱི་ཞིང་ཁམས་སུ། །ཚོས་སྐྱེ་འོད་དཔག་མེད་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །
namo guru / trö mé kha tar dak pa chö kyi ying / nup chok dé wa chen gyi zhing kham su / chö ku ö pak mé la söl wa dep
Nam mô Đạo sư! Nơi pháp giới thanh tịnh như hư không rộng rang – cõi Tây Phương Cực Lạc – là Pháp thân Phật A Di Đà,
con xin khẩn nguyện Ngài:

རྫོང་ཉིད་ལྷ་བ་ཉོགས་པར་བྱིན་གྱིས་རྫོབས། །ལྷགས་རྗེའི་སྤྱིན་ཚོགས་འཁྲིགས་པ་རྒྱལ་བའི་ཞིང་། །ཤར་ཕྱོགས་པོ་ཏ་ལ་ཡི་གནས་མཚོག་ཏུ། །
tong nyi ta wa tok par jin gyi lop / thuk jé trin tsok trik pa gyal wé zhing / shar chok po ta la yi né chok tu
Xin hãy gia trì cho con chúng ngộ chân kiến tánh không! Nơi cõi nước của chư vị Chiến thắng
với những đám mây dày đặc của lòng bi mẫn – cung điện Phổ Đà cao quý thiêng liêng ở phương Đông –

རྒྱལ་སྐས་ལྷགས་རྗེ་ཅན་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །བྱམས་དང་སྤྱིང་རྗེ་འབྱོར་བར་བྱིན་གྱིས་རྫོབས། །སྤོན་ལམ་རྣམ་པར་དག་པ་སྐུལ་བའི་ཞིང་། །
gyal sé thuk jé chen la söl wa dep / jam dang nying jé jong war jin gyi lop / mön lam nam par dak pa trül pé zhing
Bồ Tát của lòng bi mẫn, con xin khẩn nguyện Ngài: Xin gia trì cho tâm từ bi trong con được tăng trưởng!
Nơi pháp giới hóa hiện xuyên qua sự phát nguyện thanh tịnh – Phật điện Ánh Sáng Liên Hoa của Ngọn Núi Huy Hoàng –

དཔལ་རི་བརྒྱ་འོད་གྱི་ཞིང་ཁམས་སུ། །ཞོ་རྒྱན་རིན་པོ་ཆེ་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །དོན་གཉིས་མཐའ་བུ་བྱིན་པར་བྱིན་གྱིས་རྫོབས། །
pal ri padma ö kyi zhing kham su / or gyen rin po ché la söl wa dep / dön nyi tha ru chin par jin gyi lop
Đấng tôn quý của xứ Uddiyan, con xin khẩn nguyện Ngài: Xin hãy gia trì cho con hoàn thành được hai mục đích!

རང་བཞིན་རྣམ་པར་དག་པའི་མཁའ་སྤྱོད་ནས། །མཁའ་འགོ་འབུམ་ཚོ་འདུས་པའི་པོ་བྲང་དུ། །མ་གཅིག་མཚོ་རྒྱལ་ཞབས་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །
rang zhin nam par dak pé kha chö né / khan dro bum tso dü pé pho drang du / ma chik tso gyal zhap la söl wa dep
Nơi cõi Khecara thanh tịnh tự nhiên, trong cung điện nơi có một trăm ngàn vị Không-hành hội tụ,
Thánh mẫu Tsogyal Vô song, con xin khẩn nguyện dưới chân Ngài:

བདེ་སྐྱོད་རྒྱན་ཚད་མེད་པར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབ་སྟེ། །མཁའ་འགོ་འབྲུམ་ཚོ་འདུས་པ་གནས་གྱི་མཚོག། །ཚོས་འཁོར་བ་དེ་ཚེན་སྐྱིད་གི་དབེན་གནས་སྟེ། །
dé tong gyün ché mé par jin gyi lop / khan dro bum tso dü pa né kyi chok / chö khor dé chen ling gi wen né su

**Xin gia trì cho con sự hỷ lạc-diệu Không vô biên! Nơi thánh địa cực kỳ cao quý
có một trăm ngàn vị Không-hành hội tụ -- là trú xứ ẩn dật [mang tên] Pháp Luân Hỷ Lạc --**

རྒྱ་སྐྱིད་པའི་ཞབས་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །ཉམས་དྲོགས་མཐའ་ཅུ་བྱིན་པར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབ་སྟེ། །ལྷགས་རྗེ་ཚེན་པོས་བྱིན་གྱིས་བསྐྱབས་པའི་གནས། །
ratna ling pé zhap la söl wa dep / nyam tok tha ru chin par jin gyi lop / thuk jé chen pö jin gyi lap pé né

**Ratna Lingpa, con xin khẩn nguyện dưới chân Ngài: Xin hãy gia trì để con thành tựu kinh nghiệm và chứng ngộ!
Nơi cõi nước được gia trì bởi đấng Đại Từ Bi, là cung điện của phước báo tạo thành do những phát nguyện trong quá khứ -**

སྐོན་ལམ་ལས་འཕྲོ་ལྡན་པའི་ཕོ་བྲང་ན། །སྤུལ་སྐྱུས་རྗེས་བབྱང་གྲུ་ཅུ་སྐོ་གྲོས་ལ། །གསོལ་བ་འདེབས་སོ་བྱིན་གྱིས་བསྐྱབས་ཏུ་གསོལ། །
mön lam lé tro den pé pho drang na / trül kü jé zung gu ru lo drö la / söl wa dep so jin gyi lap tu söl

**Đấng Bồn sư Lodro, người được che chở bao bọc bởi đấng Ứng hóa thân, con xin khẩn nguyện Ngài:
Xin Ngài hãy ban gia trì!**

ལྷགས་རྗེས་གང་འདུལ་སྤུལ་པའི་ཞིང་ཁམས་ན། །སྐྱོད་ཉིད་སྐྱིད་རྗེས་འགོ་སྐོལ་ཕོ་བྲང་དུ། །དྲིན་ཚེན་ཅུ་བརྒྱད་ལྷ་མ་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །
thuk jé gang dül trül pé zhang kham na / tong nyi nying jé dro dröl pho drang du / drin chen tsa gyü la ma la söl wa dep

**Nơi cõi giới hóa hiện để giáo hóa những ai cần giáo hóa xuyên qua lòng từ bi, là cung điện của sự giải thoát chúng sinh
nương vào tánh không và lòng bi mẫn, chư vị đạo sư Bồn tông và Bồn sư gốc của giòng truyền thừa, con xin khẩn nguyện các Ngài:**

དོན་གཉིས་མཐའ་ཅུ་བྱིན་པར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབ་སྟེ། །སྐོ་བྲག་གནམ་སྐྱས་ཅན་གྱི་གཏེར་གནས་སྟེ། །ཚོ་གཅིག་དོ་རྗེའི་སྐུ་འགྲུབ་ཟབ་མོའི་ལམ། །
dön nyi tha ru chin par jin gyi lop / hlo drak nam ké chen gyi ter né su / tsé chik dor jé ku drup zap mö lam

**Xin hãy gia trì cho con hoàn thành được hai mục đích! Nơi trú xứ của Hlodrak [mang tên] Cầu Thang Thiên Đình Trân Quý,
chánh Pháp chính là đức Guhyasamaja (Đại Từ Đại Bi – Bí Mật Tập Hội) – con đường thâm diệu
đưa đến sự [thành tựu] thân Kim cang chỉ trong một đời – con xin khẩn nguyện Ngài:**

དམ་ཚོས་གསང་བ་འདུས་པ་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །རྒྱུབ་པ་མཐའ་ཅུ་བྱིན་པར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབ་སྟེ། །དངོས་གྲུབ་སྐྱིན་ལྷར་གཏོབས་པའི་གནས་མཚོག་ན། །
dam chö sang wa dü pa la söl wa dep / drup pa tha ru chin par jin gyi lop / ngö drup trin tar tip pe né chok na

**Xin hãy gia trì để con hoàn thành được các thành tựu. Tại cõi cao quý thiêng liêng nơi các thành tựu giả hội tụ
nhiều như những đám mây – là thân mạn đà la của bốn pháp gia lực viên mãn –**

དབང་བཞི་ཡོངས་རྫོགས་ལུས་ཀྱི་དགྲིལ་འཁོར་དུ། །གསང་འདུས་ཞི་བོའི་རྩ་ཚོགས་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །སྐྱ་གསུམ་སྐུན་གྱིས་གྲུབ་པར་བྱིན་གྱིས་རྫོབས། །
wang zhi yong dzok lü kyil khor du / sang dü zhi trö hla tsok la söl wa dep / ku sum hlün gyi drup par jin gyi lop
**chur vị Thánh chúng tùy tùng an bình và phần nộ của đức Guhyasamaja, con xin khẩn nguyện các Ngài:
Xin gia trì cho con để ba thân sẽ tự phát khởi!**

བདེ་སྟོང་རྒྱ་མ་ལྷ་བུའི་ཕོ་བྲང་ན། །ཕྱིན་ལས་རྣམ་བཞི་འགྲུབ་པའི་དགྲིལ་འཁོར་དུ། །མ་ཚོགས་མཁའ་འགོ་རྣམས་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །
de tong gyu ma ta bü pho drang na / trin lé nam zhi drup pé kyil khor du / ma tsok khan dro nam la söl wa dep
**Nơi cung điện của hỷ lạc-diệu Không huyện ảo – là mạn đà la nơi bốn hoạt động được thành tựu -
chur vị Không-hành và chur Thánh mẫu, con xin khẩn nguyện các Ngài:**

སྣང་བ་དབང་དུ་འདུ་བར་བྱིན་གྱིས་རྫོབས། །ཕྱིན་ལས་དག་ཅུ་ལྟན་པའི་བཀའ་ཚོས་ན། །ཕྱིན་ལས་ཐོགས་མེད་འགྲུབ་པའི་ཕོ་བྲང་དུ། །
nang wa wang du du war jin gyi lop / trin lé drak tsal den pé ka chö na / trin lé thok mé drup pé pho drang du
**Xin gia trì cho con đạt được khả năng làm chủ được các hiện tượng! Trong số các đối tượng
có khả năng hàng phục, bạt trừ [chướng ngại], nơi cung điện đang hiện hữu các hoạt động vô chướng ngại,**

བཀའ་སྲུང་དམ་ཅན་རྣམས་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །བྱིན་པར་ཅད་ཞི་བར་བྱིན་གྱིས་རྫོབས། །སྣོན་ལམ་ལས་འཕྲོ་དག་པ་རྒྱལ་བའི་ཞིང་། །
ka sung dam chen nam la söl wa dep / chi nang bar ché zhi war jin gyi lop / mön lam lé tro dak pa gyal wé zhing
**chur vị Hộ pháp đã hứa nguyện, con xin khẩn nguyện các Ngài: Xin gia trì cho các chướng ngại bên ngoài và bên trong
được xoa dịu! Nơi cõi thanh tịnh hữu duyên của các đấng Chiến Thắng, được tạo ra nương vào sự phát nguyện [rộng lớn],
đối trước các đấng tối thượng đang hành động vì hai mục đích**

རང་གཞན་དོན་གཉིས་སྟོད་པའི་སྐྱེས་བུ་མཚོག། །མཚེད་གོགས་ཚོས་མཛད་རྣམས་ལ་གསོལ་བ་འདེབས། །སྐྱབ་པའི་རྒྱལ་ས་འཛིན་པར་བྱིན་གྱིས་རྫོབས། །
rang zhen dön nyi chö pé kyé bu chok / ché drok chö dzé nam la söl wa dep / drup pé gyal sa dzin par jin gyi lop
**cho mình và cho người (tự lợi và lợi tha) – các vị thiện tri thức và quyền thuộc tâm linh,
con xin khẩn nguyện các Ngài: Xin gia trì để con trú được nơi tòa để vương của sự thành tựu!**

ཐུག་ཇེ་ཀྟམ་འཕྲུ་ཚེ་ཚེ་བྱིན་རྣམས་ཀྱིས། །བདག་སོགས་གསོལ་བ་འདེབས་པའི་བུ་རྣམས་ལ། །ཐུགས་རྗེའི་སྐྱིན་ཚོགས་དུས་འདིར་གཉིབས་ནས་གྲང་། །
thug jé kyap né tsé chen khyé nam kyil / dak sok söl wa dep pé bu nam la / thuk jé trin tsok dü dir tip né kyang
Các Ngài là sự nương tựa đầy yêu thương và bi mẫn, tề tựu ở đây và bây giờ như các đám mây dày đặc của lòng từ bi,

བྱིན་ལྷ་བས་ཆར་བཞིན་འབབས་པར་མཛད་དུ་གསོལ། ལྷིགས་མ་ལྔ་བདོ་བསྟན་པའི་མར་གཤམ་འདིར། ལེམས་ཅན་ཉོན་མོངས་ལས་གྱིས་མནར་བ་ལ། །
jin lap char zhin bep par dzé du söl / nyik ma ngab do ten pé mar sham dir / sem chen nyön mong lé kyi nar wa la
xin hãy ban các trận mưa rào của sự gia trì cho chúng con, những đứa con đang khẩn nguyện đến các Ngài!
Vào thời mạt pháp này khi ngũ trược lan tràn, chúng sinh bị dẫn xé bởi hành nghiệp và tai họa.

བཙེ་ཚེན་མཉེན་གྱི་སྤྱགས་རྗེའི་དཔལ་སྦྱིད་ལ། བདག་སོགས་ཐར་པའི་གནས་སུ་འདྲེན་དུ་གསོལ། ཚེ་འདི་སྣོས་བཏང་དབེན་པའི་རི་ཁྲོད་དུ། །
tsé chen khyé kyi thuk jé pal kyé la / dak sok thar pé né su dren du söl / tsé di lö tang wen pé ri trö du
Các đấng đại từ đã giương cao ngọn cờ chiến thắng của lòng bi mẫn, xin hãy hướng dẫn con và các chúng sinh khác đến cõi giới cao quý của sự buông xả! Không còn vương mắc vào cuộc đời này, con an trụ nơi vùng núi hẻo lánh, [tâm] không bao giờ lìa xa sự nhàm chán [sinh tử] và sự quyết tâm [giải thoát].

སློེ་ཤས་ངེས་འབྱུང་རྟག་ཏུ་མི་འབྲལ་བར། ལོན་ཏན་ཉམས་ཉོགས་ལྷ་བ་ཡར་ངོ་བཞིན། ལོང་ནས་གོང་དུ་འབེལ་བར་བྱིན་གྱིས་སྣོབས། །
kyo shé ngé jung tak tu min dral war / yön ten nyam tok da wa yar ngo zhin / gong né gong du phel war jin gyi lop
Xin gia trì cho các phẩm hạnh, kinh nghiệm và sự chứng ngộ ngày càng phát triển như trăng rằm!

བདག་སོགས་ཉོན་མོངས་སྦྱང་རྗེའི་ཡུལ་ནམས་ལ། བྱམས་མགོན་ལྷུང་གྱི་སྤྱགས་རྗེའི་འོད་ཟེར་གྱིས། ལས་དང་ཉོན་མོངས་མ་རིག་བསལ་ནས་ཀྱང། །
dak sok nyön mong nying jé yül nam la / jam gön khyé kyi thuk jé ö zer gyi / lé dang nyön mong ma rik sal né kyang
Qua các luồng ánh sáng bi mẫn của các Ngài, các nghiệp báo, tâm ô nhiễm, và sự vô minh của con và những chúng sinh khác – là các đối tượng ô nhiễm đối trước chư vị Hộ pháp đầy lòng thương xót, thấy được bật trừ,

ཡེ་ཤེས་སྣང་བ་རྒྱས་པར་བྱིན་གྱིས་སྣོབས། ལས་ལ་བ་འདེབས་སོ་བཀའ་བརྒྱུད་དིན་ཅན་ནམས། རྗེས་འཇུག་བདག་ཅག་བྱང་ཆུབ་བསྐྱབ་པ་ལ། །
yé shé nang wa gyé par jin gyi lop / söl wa dep so ka gyü drin chen nam / jé juk dak chak jang chup drup pa la
xin gia trì cho chúng con các hiện tượng trí huệ! Con xin khẩn nguyện các Ngài - những vị trì giữ giòng truyền thừa: Xin gia trì cho hàng đệ tử chúng con, các hành giả [tu tập nghi quỹ] của giác ngộ,

ཚེ་དང་སྐྱབ་པ་མཐའ་ཅུ་བྱིན་པ་དང་། ཚེ་གཅིག་སངས་རྒྱས་འགྲུབ་པར་བྱིན་གྱིས་སྣོབས། །
tsé dang drup pa tha ru chin pa dang / tsé chik sang gyé drup par jin gyi lop
đến được đỉnh cao của thọ mạng và thành tựu, và đạt thành Phật quả trong một đời!



ལྷོ་གུ་མེ་ཆེན་པོ་གསང་བ་འདུས་པ་ཉམས་ལེན་རྒྱན་ཁྱེད་སྤོང་པོ་བསྐྱེས་པ་བཞུགས་པའི་དབུ་ཕྱོགས་ལགས་སོ།

Bản văn cô đọng tinh yếu là pháp thực hành hàng ngày về Mahakarunika-Guhyasamaja (Đức Đại Từ Đại Bi – Bí Mật Tập Hội)

སྤྱི་གཙུག་པད་ཚོང་ཉི་ཟླའི་སྤྲེང་། ཚ་བ་གསུམ་གྱི་ལྷ་ཚོགས་དང་། སྐྱབས་གནས་དཀོན་མཆོག་ཐམས་ཅད་བསམ་ལུ་པ་མས་གཙོ་བོ་བྱས་ལྟར་། སྐྱོ་གསུམ་གྲུས་པས་འདི་སྐད་བརྗོད་དུ།
Trên hoa sen, mặt trời và mặt trăng ngay nơi đỉnh đầu, quán tưởng chư Thánh chúng của ba nguồn gốc [gia tri] và quán tưởng Tam bảo là cội nguồn của quy y. Với ba cửa [thân khẩu ý] đầy thành kính, toàn thể chúng sinh lang thang – cùng với cha mẹ của mình như là những vị dẫn đường - đồng tụng những lời sau:

ན་མོ། ལྷ་མ་དཀོན་མཆོག་ཡི་དམ་ལ། རྒྱལ་བ་རྒྱ་མཚོའི་ཚོགས་བཅས་ལ། བདག་དང་འགྲོ་བ་སེམས་ཅན་རྣམས་། སྐྱོ་གསུམ་གྲུས་པས་སྐྱབས་སུ་མཆི། ཞེས་ལན་གསུམ།
namo / la ma kōn chok yi dam hla / gyal wa gyam tsō tsok ché la / dak dang dro wa sem chen nam / go sum gü pé kyap su chi
Nam mô! Tất cả chúng sinh và con, qua ba cửa [thân khẩu ý] đầy thành kính, quy y nơi Đấng Bản tôn, Hộ phật, và Tam bảo cùng chư Thánh chúng của các Đấng Chiến thắng. (Tụng ba lần.)

རང་རིག་ལྷ་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ། མ་འགགས་རང་གསལ་མཚོད་པ་འབྱུང་། ལུ་བཞིར་སྤྱང་བ་མཐོལ་ལོ་བཤགས་། དུས་གསུམ་མཉམ་ཉིད་རྗེས་ཡི་རང་།
rang rik hla la chak tsal lo / man gak rang sal chō pa бүл / mub zhir tung wa thöl lo shak / dü sum nyam nyi jé yi rang
Kính lễ chư Hộ phật, giác tánh nguyên thủy vốn có!

Con xin cúng dường tánh quang minh nguyên sơ chưa từng gián đoạn, cùng sám hối và từ bỏ sự suy đồi của bốn giới hạnh. Con xin tùy hỷ với tánh nhất như của cả ba thời.

འཁོར་བ་དོང་ནས་སྐྱུགས་པར་བསྐྱུང་། ཀ་དག་ཟང་ཐལ་རྗེན་པར་བཞུགས་། ཀུན་ཀྱང་རང་རིག་རྟོགས་པར་བཞེད་། སྐྱོ་གསུམ་ཡོངས་རྫོགས་ཐོབ་པར་ཤོག་། ཞེས་ལན་གསུམ།
khor wa dong né truk par küil / ka dak zang thal jen par zhuk
kūn kyang rang rik tok par ngo / ku sum yong dzok thop par shok

Con khẩn nguyện Ngài hãy làm cho cõi Ta bà trống rỗng từ tận cùng đáy hầm và xin tiếp tục trụ nơi tánh [chiếu soi] trong suốt và đơn thuần của sự thanh tịnh ban sơ. Con xin hồi hướng tất cả để có thể chứng ngộ tánh giác bản nhiên.

Nguyện cho con thành tựu được ba thân viên mãn. (Tụng ba lần.)

གྱེ་མ། བདག་གིས་འགྲོ་གུན་བསྐྱུལ་བྱའི་ཕྱིར་། ཐུག་པོ་ཆེན་པོའི་དགྲེལ་འཁོར་དུ། འཁོར་བ་དོང་ནས་སྐྱུག་པའི་ཕྱིར་། ཚད་མེད་བཞི་ཅུ་སེམས་བསྐྱེད་དོ། ཞེས་ལན་གསུམ།
kyé ma / dak gi dro kūn dral jé chir / thuk jé chen pō kyil khor du / khor wa dong né truk pé chir / tsé mé zhi ru sem kyé do

Hỡi ôi! Để cứu độ tất cả chúng sinh bằng cách rũ sạch cõi Ta bà vào mạn đà la của Đấng Đại Bi, con sẽ phát khởi tứ vô lượng tâm. (Tụng ba lần.)

དམིགས་མེད་སྒྲོང་པའི་ངང་ཉིད་ལས། མོ་བང་ལྷེ་དབུས་འོད་མའི་སྒྲོང་། བསྐྱེ་ཉི་ལྷའི་གདན་སྒྲེང་དུ། རང་རིག་ཡི་གེ་རྫོང་དམར་པོ།
mik mé tong pé ngang nyi lé / pho drang té ü ö ngé long / pé ma nyi dé den teng du / rang rik yi gé hr̥h̥ mar po
Từ trạng thái rỗng không, vô trụ, là một khối cầu ánh sáng ngũ sắc nằm ở trung tâm của một cung điện.
Nơi đó, trên tòa hoa sen, mặt trời và mặt trăng là chúng tự hrih màu đỏ, [tượng trưng cho] giác tánh nguyên sơ.

ཕར་འཕྲོས་རྒྱལ་བ་མཉེས་མཚོད་སུལ། སེམས་ཅན་ཀུན་གྱི་ཕྱི་སྒྲིབ་སྒྲིབ་སྒྲུངས། ལྷུར་འདུས་དངོས་གྲུབ་བདག་ལ་ཐེམ། འཁོར་བ་དོང་ནས་སྐྱུགས་པར་བསམ།
phar trö gyal wa nyé chö phül / sem chen kün gyi dik drip jang
tsur dü ngö drup dak la thim / khor wa dong né truk par sam
Ánh sáng phóng ra cúng dường lên các đấng Chiến Thắng, thanh lọc tất cả các ác nghiệp
và chướng ngại của tất cả chúng sinh. Khi ánh sáng tụ hội lại, những thành tựu hòa nhập vào trong con.
Con quán tưởng cõi Ta bà được xóa sạch từ tận cùng đáy thẳm.

དེ་ཉིད་ཡོངས་སུ་གྱུར་བ་ལས། རང་ཉིད་གསང་བ་འདུས་པའི་སྐུ། དམར་པོ་ཞལ་གཅིག་ཕྱག་གཉིས་པ། ཕྱག་གཡམས་བད་ཐོང་ཕྱགས་ཀར་འཛིན།
dé nyi yong su gyur pa lé / rang nyi sang wa dü pé ku / mar po zhal chik chak nyi pa / chak yé pé treng thuk kar dzin
Qua sự chuyển hóa [của chúng tự hrih], con trở thành đức Đại Từ Đại Bi Guhyasamaja, màu đỏ với một mặt và hai tay.
Tay phải cầm chuỗi hoa sen ở ngay tâm điểm.

ཕྱག་གཡམས་ཚེ་བུམ་བད་ཐོང་བསྐྱེས། རིན་ཆེན་བད་ཐོང་ཅུས་རྒྱན་དང་། དར་དཔྱར་རྒྱན་ཚོགས་དབག་མེད་བརྒྱན་། ཡུམ་མཚོག་གསང་བ་ཡེ་ཤེས་མ།
chak yön tsé bum pé dong nam / rin chen pé treng rü gyen dang
dar chang gyen tsok pak mé gyen / yum chok sang wa yé shé ma
Tay trái cầm bảo bình sinh lực đựng một cành sen. Con được trang điểm với vô vàn trang sức không thể nghĩ bàn –
châu ngọc quý báu, các tràng hoa sen, những trang sức bằng xương, và các sợi dây buộc bằng lụa. Phật mẫu Guhyasamaja tối thượng

ཕྱག་གཡམས་ལྷུ་རྒྱལ་གཡོན་བདུད་རྩི། ཟུང་འཇུག་ཡབ་ཀྱི་མགུལ་ནས་འཇུད། གཅེར་བུ་རྒྱན་དུག་བད་ཐོང་མཛེས། ཞབས་གཉིས་ཡབ་ཀྱི་སྒྲིབ་ལ་འབྲིལ།
chak yé ut pal yön dü tsi / zung juk yap kyi gül né khyü / cher bu gyen druk pé treng dzé / zhap nyi yap kyi ké la tril
cầm một cành hoa ưu đàm trên tay phải, tay trái là bình cam lồ. Kết hợp làm một với cha, Ngài ghì chặt vào cổ của vị phối ngẫu.
Với sáu trang sức và tràng hoa, thân Ngài trần trụi và trang nghiêm tuyệt vời. Hai chân vòng vào ngang hông của cha.

གཉིས་མེད་ཟུང་འཇུག་དག་ཏུ་བསྐྱོམ། ཕྱགས་ཀར་སྐྱེ་བའི་དཀྱིལ་འཁོར་སྒྲེང་། རྫོང་ཡིག་དམར་པོ་འོད་ཟེར་ཅན།
nyi mé zung juk dak tu gom / thuk kar da wé kyil khor teng / hr̥h̥ yik mar po ö zer chen
Như thế, hãy phát khởi sự hòa hợp bất nhị thuần khiết nguyên thủy. Con quán tưởng chúng tự hrih

rạng ngời màu đỏ trên đĩa mặt trăng tại tâm điểm con, với

ཡིག་རྒྱལ་མཐའ་ལ་བསྐྱོར་བར་བསམ་མཁེ་ དེ་ལས་འོད་འཕྲོས་རང་བཞིན་གྱི་ ཡེ་ཤེས་སེམས་དཔའ་སྐྱུན་དངས་བསྟེན་མཁེ་
yik druk tha la kor war sam / dé lé ö trö rang zhin gyi / yé shé sem pa chen drang tim

sáu chủng tự xoay vắn xung quanh. Ánh sáng phát ra từ đây, thỉnh mời chư vị Trí huệ, [và các Ngài] hòa nhập vào trong con.

ཨོམ་མཁེ་བཞེ་རྩྱུ་རྩེ་ བརྗེ་ས་མ་ཡ་ཇོ་ རྩྱུ་རྩེ་བེ་ཉོ་ བརྗེ་ས་མ་ཡ་ཉི་ལྷ་མཁེ་ ཨོ་ཨྲེ་རྩྱུ་ ཨོ་རྩྱུ་ཉི་རྩེ་ཨྲེ་
om mañi padme hūm hrīḥ / vajra samaya jah

jah hūm baṃ hoḥ / vajra samaya tiṣṭha lhan / om āḥ hūm / om hūm traṃ hrīḥ āḥ

སྐྱུ་གསུང་ཐུགས་ཀྱི་བྱིན་བཞུགས་ནས་ ཡེ་ཤེས་ལྗོངས་དབང་བསྐྱུར་བསམ་མཁེ་ བདག་ཉིད་ཐུགས་སྟོན་རྩེ་ཡིག་ལས་ འོད་ཟེར་ཕར་འཕྲོས་རྒྱལ་བ་མཚན་མཁེ་
ku sung thuk kyi jin lap né / yé shé nga yi wang kur sam / dak nyi thuk sok hrīḥ yik lé / ö zer phar trö gyal wa chö

Con quán tưởng rằng từ ân điển của thân khẩu ý, sự gia lực của năm trí huệ đã được ban truyền.

Từ nguồn sinh lực, là chủng tự hrih ở tâm điểm con, ánh sáng chiếu tỏa, cúng dường lên các Đấng Chiến thắng và

སེམས་ཅན་ཀུན་གྱི་ཐུགས་སྟོན་བྱིན་བཞུགས་ ཀུན་གྲུང་ཐུགས་རྗེ་ཚེ་པོར་གྱུར་ རྩྱུར་འདུས་སྐྱུ་གསུང་ཐུགས་ཀྱི་བཅུད་ བྱིན་ཞབས་དངོས་གྲུབ་བདག་ལ་ཐེམ་
sem chen kün gyi dik drip jang / kün kyang thuk jé chen por gyur / tsur dü ku sung thuk kyi chü / jin lap ngö drup dak la thim

thanh tịnh hóa tất cả ác nghiệp và chướng ngại của tất cả chúng sinh. Như vậy, tất cả đều được chuyển hóa thành bậc Đại Bi.

Khi ánh sáng hội tụ lại, tinh túy, sự gia trì và thành tựu của thân khẩu ý [của Ngài] hòa nhập vào trong con.

ཉིང་འཛིན་ཐུགས་སྟོན་རྩེ་ཡིག་མཐའ་ ཡིག་རྒྱལ་གཡོན་དུ་བཀོད་བར་བསམ་མཁེ་ ཨོམ་མཁེ་བཞེ་རྩྱུ་རྩེ་ ཡིག་བདུན་ལྷ་བོའི་གཞུང་བཞིན་བཞུགས་།
ting dzin thuk sok hrīḥ yik thar / yik druk yön du kö par sam / om mañi padme hūm hrīḥ

Con quán tưởng sáu chủng tự được sắp xếp ngược chiều kim đồng hồ xung quanh cội gốc sinh lực, tức chủng tự hrih – [đây chính] là tinh túy. Om mani padme hum hrih.

Bảy chủng tự được trì tụng theo như hướng dẫn trong văn bản, như một giòng sông tuôn chảy.

ལྷ་ནི་སང་ལ་རང་བཞིན་མེད་ བཀའ་མཁེ་འའ་ཚོན་ལྷ་བུ་བསྐྱོར་ ཐུགས་ནི་ཚོས་ཉིད་སྟོང་བའི་སྐྱེ་ འཛིན་མེད་བྲག་ཆ་ལྷ་བུར་བཞུགས་།
hla ni nang la rang zhin mé / nam khé ja tsön ta bu gom / ngak ni chö nyi tong pé dra / dzin mé drak cha ta bur dé

Vị Hộ phật tuy hiện tướng nhưng không có tự tánh, được quán tưởng như là cầu vòng xuất hiện trên bầu trời.

Câu minh chú, âm thanh rỗng rang của pháp tánh, được lặp đi lặp lại như một tiếng vang không bám chấp.

སེམས་ནི་མ་ཡིངས་མི་བསྐྱེལ་པུ། ལྷང་སྟོང་འཛིན་མེད་ངང་དུ་བཞག། མི་བསྐྱེལ་བ་ཡི་གནད་ཤེས་བྱུ། བྱར་མེད་སྟོང་འདས་ཆེན་པོར་བསྐྱེལ།
sem ni ma yeng mi gom pa / nang tong dzin mé ngang du zhak / mi gom pa yi né shé ja / jar me lo dé chen por kyal
Tâm, sự thiên định nhất như [không dụng công], được đặt nơi trạng thái không bám chấp và nơi hiện tượng rỗng rang.
Đây được xem như là điểm quan trọng của vô thiên định, nơi hành giả được chuyển thành vô tạo tác siêu vượt nghĩ bàn.

ཨོཾ་མ་ཎི་པདྨེ་ཧཱུྃ།
om maṇi padme hūm hrīḥ

སྐབས་སུ་གསོལ་འདེབས་གནད་ནས་བསྐྱེལ། རྗེ་མ་སྟེ་ཚས་དབྱིངས་སྟོན་དང་བྲལ་བ་ལས། ལུགས་རྗེའི་རྣམ་འཕྲུལ་ཡིད་བཞིན་འོར་བུ་ལྟར།
hrīḥ / ma kyé chö ying trö dang dral wa lé / thuk jé nam trül yi zhin nor bu tar
Vào thời điểm này là sự khẩn nguyện đến vị Hộ phật từ nơi tụ điểm của mầm sống: hrih!
Ngài là bảo châu ban cho sự thành tựu mọi ước nguyện, là sự phóng chiếu đầy bi mẫn từ pháp giới vô sinh không tạo tác!

བྱམས་མགོན་ལྷགས་རྗེའི་ལྷ་སྟོན་དགོངས་སུ་གསོལ། བདག་ནི་མ་རིག་ལས་ངན་སྲིག་པོ་ཆེ། ཁམས་གསུམ་འཁོར་བའི་གནས་སུ་གཏན་འབྲུམས་ཤིང་།
jam gön thuk jé hla khyö gong su söl / dak ni ma rik lé ngen dik po ché / kham sum khor wé né su ten khyam shing
Đấng Bảo hộ đầy lòng xót thương, xin hãy đoái tưởng!
Chúng con do vô minh mà tác tạo nghiệp dữ, lang thang bất tận trong ba cõi luân hồi

རིགས་དུག་འཁོར་བའི་གནས་ལས་ཐར་དུས་མེད། མཐའ་མེད་ཡུན་དུ་ཉམ་ཐག་འདི་འདྲ་སྟོང་། བྱམས་མགོན་ལྷགས་རྗེའི་སྨྱན་གྱིས་མ་གཟིགས་སམ།
rik druk khor wé né lé thar dü mé / tha mé yün du nyam thak din dra nyong / jam gön thuk jé chen gyi ma zik sam
không có cơ hội để thoát khỏi lực độ. Khi chúng con phải chịu đựng thống khổ như thế trong thời gian vô tận,
đấng Bảo hộ từ bi, Ngài không đoái hoài tới chúng con bằng đôi mắt bi mẫn hay sao?

འདི་ལ་མགོན་པོའི་ལྷགས་རྗེ་ལྷག་བརྒྱུང་ལུ། ཐར་བའི་ལམ་དུ་འདེན་པར་མཛད་དུ་གསོལ། རང་གི་རྣམ་སྲིན་སྨྱུག་བསྐྱེལ་རྒྱུན་སྟོན་ནུ། འཕགས་པའི་ལྷགས་རྗེས་བདག་ལ་ཅི་ཞིག་བྱུ།
di la gön pö thuk jé chak kyang la / thar pé lam du dren par dzé du söl
rang gi nam min duk ngal gyün chö na / phak pé thuk jé dak la chi zhik ja
Xin hãy vươn tay từ bi cứu độ, đấng Bảo hộ, xin hướng dẫn con đến con đường giải thoát.
Luôn quan tâm đến những đau khổ do nghiệp quả của chúng con, lòng bi mẫn của đấng Tôn quý dành cho chúng con sẽ ra sao?

ཐབས་མཁས་སྤྱད་མཁས་ཀྱི་ཞུགས་པ་མཆིས་ལགས་ནུ། ད་ལྟ་ཉིད་དུ་འདྲན་པར་མཛད་དུ་གསོལ། མ་གཏུངས་བུ་ལ་བརྟེན་བཞེས་བཞིན་དུ།
thap khé thuk jé zhak pa chi lak na / tan da nyi du dren par dzé du söl / ma dung bu la tsé wa jib zhin du

**Nếu thật sự Ngài có cái móc bi mẫn của phương tiện thiện xảo,
xin hãy cứu vớt chúng con ngay tức thời. Như người Mẹ đoái thương đứa con thơ,**

ཐུག་ཏུ་མ་ལེ་ལེ་སྤྱད་མཁས་ཀྱི་དབང་གི་སྒྲུབ་ལས་པར་མཐའ་བཟང་པོ་དོད་སྤྱད་ནས། མགོན་པོ་ཉིད་ཀྱི་ཞུགས་བྱུང་འདྲན་དུ་གསོལ།
thuk dam ma yel thuk jé wang gi hla / lé ngen tha zé khor wa dong truk né / gön po nyi kyi zhap drung dren du söl

đăng Hộ phật oai dũng của lòng bi mẫn, xin đừng quên lời hứa nguyện của Ngài!

Sau khi thanh lọc hết các nghiệp xấu và xóa sạch cõi Ta bà từ đáy thăm, đăng Bảo hộ, xin dẫn dắt chúng con hòa nhập với Ngài!

འདི་ལྟར་བསྐྱེད་ཚོགས་བསྐྱོམ་བསྐྱེད་ལས་ཀྱིས། བདག་དང་བདག་ལ་འབྲེལ་ཐོགས་འགོ་བཟུང་བ་ཀྱང་། མི་གཙང་ལུས་འདི་བོར་བར་གྱུར་མ་ཐག།
di tar kyé dzok gom dé sö nam kyi / dak dang dak la drel thok dro wa kün / mi tsang lü di bor war gyur ma thak

**Qua công đức hành thiện và trì chú của giai đoạn phát khởi và thành tựu, nguyện cho con và tất cả chúng sinh hữu duyên với con,
thấy đều được sanh nơi [cảnh giới] Hỷ lạc một cách kỳ diệu vào giây phút lia bỏ thân phàm ô trược!**

འདི་བུ་ཅན་དུ་རྩུས་ཏེ་སྐྱེ་བར་ཤོག། སྐྱེས་མ་ཐག་ཏུ་ས་བཅུ་རབ་བསྐྱོད་ནས། སྤྱལ་བས་ཕྱོགས་བཅུར་གཞན་དོན་བྱེད་པར་ཤོག།
dé wa chen du dzü té kyé war shok / kyé ma thak tu sab chu rap drö né / trül pé chok chur zhen dön jé par shok

**Vượt đến được thập địa ngay khi chúng con vừa chào đời, nguyện cho những hóa thân
của chúng con thể hiện mục đích [làm lợi lạc] chúng sinh ở khắp mười phương!**

འོད་དཔག་མེད་ཀྱི་བཀའ་སྒྲུབ་པུ། འཇིག་རྟེན་སེམས་ཅན་སོག་བརྟོན་པའི། བསོད་ནམས་འཕགས་པས་བསྐྱེད་བར་རུས། ཡིག་བདུན་ལན་ཅིག་བསྐྱེད་པའི།

ཡོན་ཏན་བསྐྱེད་བར་ག་ལ་རུས། ཁམས་གསུམ་སེམས་ཅན་མ་ལུས་པུ།

སངས་རྒྱས་སར་བཀོད་པའི་ཡོན་ཏན་མི། བསྐྱེད་བར་རུས་ཀྱི་ཡི་གེ་བདུན་ལྟེ། གཅིག་བརྗོད་པམ་ཡོན་བརྗོད་མི་ལང་། རྒྱལ་བ་ནམ་མཁའ་གང་བ་ལུ། མཚོན་པ་ལུས་པའི་བསོད་ནམས་ཚོགས་ལུ།

བསྐྱེད་བར་རུས་ཀྱི་ཡི་གེ་བདུན་ལྟེ། གཅིག་བརྗོད་ཡོན་ཏན་བསྐྱེད་མི་རུས། ཅེས་གསུངས་སོ།

“Các đấng Thế Tôn có thể tính đếm công đức có được qua sự cứu vớt sinh mạng của tất cả chúng sinh trên thế giới này;

nhưng làm sao những phẩm hạnh tốt lành do việc trì tụng chỉ một lần câu chú bảy âm có thể tính đếm được?

Những phẩm hạnh tốt lành, do dẫn dắt chúng sinh khắp ba cõi không trừ một ai vào địa vị của chư Phật, có thể tính đếm được;

nhưng lợi lạc có được do việc trì tụng câu chú bảy âm dù chỉ một lần thấy siêu vượt mọi sự miêu tả.

Sự tích tụ công đức do cúng dường đến các đấng Chiến Thắng tràn khắp không gian có thể tính đếm được;

nhưng công đức có được do trì tụng câu chú bảy âm dù chỉ một lần thì không thể tính đếm được.”

Đây là lời của Đức Phật A Di Đà. Như thế, [Ngài] đã tuyên thệ.

ཕུགས་རྗེ་ཆེན་པོ་པདྨ་རྒྱལ་པོའི་རྒྱུད་ལས་ཀྱི། དུས་གསུམ་སངས་རྒྱལ་ཐམས་ཅད་ཀྱི། སྐུའི་དགེལ་འཁོར་གཅིག་བསྐྱེལ་བས་ཀྱི། སངས་རྒྱལ་ཐམས་ཅད་འདུས་པ་ནི།
མགོན་པོ་སྤྱན་རས་གཟིགས་སྐུ་ཡིན། བསྐྱེལ་དང་ཡིད་ལ་དྲན་པས་ཀྱང་། མཚམས་མེད་སྐྱིབ་པ་དག་པར་བྱེད། ཅེས་གསུངས་སོ།

Trong Mật điển Liên Hoa Vương Đại Từ Đại Bi có nói,

“Mỗi một vị Phật trong ba thời đều đạt được chứng ngộ nhờ vào sự trưởng dưỡng một thân mạn đà la duy nhất.

Như thế, đấng Bảo hộ Quán Thế Âm là vị [Hộ phật] mà mỗi một vị Phật cũng đều hiện diện trong đó.

Qua sự quán tưởng và tưởng nghĩ đến Ngài, những chướng ngại, ngay cả các đại ác nghiệp [các tội vô gián] đều được thanh lọc.”

རྒྱུན་ཁྱེར་གཏེར་གཞུང་ལྷན་མེད་བསྐྱིགས་པ་རང་བཟོ་མ་འདྲེས་པར་། རྩ་གཤམ་གྱིས་བཞོན་པའོ། །སཐ་མརྒྱལ་ལོ། བཏུ་ཤིས་ཤོག།

Nghi quỹ thực hành hàng ngày này được trình bày y theo bản mật văn gốc, không hề có sự sửa đổi, và được Raga Asya ghi chép lại [một cách trung thực] không hề pha trộn với các ngụ ý tạo cá nhân. Nguyện mọi sự cát tường!

དེ་ནས་གསང་བའི་བྱིན་ཆེན་དབབ་པ་ནི། སློབ་དཔོན་སོགས་ཀྱིས་དགེལ་འཁོར་བསྐྱོར། འདུས་པ་རྣམས་ཀྱང་བཞེངས་ལ་ལྷ་གོས་བདར། དབྱངས་རོལ་གཡབ་དར་ཏ་ཤིལ་བཅས།

Sau đây là bản văn ban rải đại phước lành ẩn mật.

Trong lúc vị đạo sư và những người khác đi nhiều xung quanh mạn đà la, đại chúng nên đứng dậy và sửa soạn lại mũ áo.

Cùng với giai điệu, âm nhạc, cờ, trống nhỏ và chuông, hãy tụng:

རང་ཉིད་སྣར་གསལ་བའི་ཕུགས་སྲོག་རྩྱི་ལས་འོད་འཕྲོས་སྐྱ་མ་རིག་འཛིན་རྩ་བ་གསུམ་གྱི་ཕུགས་རྒྱུད་བསྐྱུལ།
rang nyi hlar sal wé thuk sok hūm lé ö trö la ma rik dzin tsa wa sum gyi thuk gyü küil

Từ nguồn sinh lực, chữ hum ở ngay tâm điểm của con hóa hiện thành vị Hộ phật, ánh sáng phóng tỏa, khấn cầu đến tâm [giác ngộ] của các vị Bổn sư, các vị trì giữ tri thức, và ba gốc gia trì.

ཐམས་ཅད་སྐྱིན་གཏོབས་པ་ལྟར་བྱོན་ནས་བྱིན་ཆེན་པོ་དང་བསྐྱར་དངོས་གྲུབ་སྣོལ་ཞིང་ཕྱིན་ལས་སྐྱབ་པར་གྱུར། ཱ

tham ché trin tip pa tar jön né jin lap wang kur ngö drup tsöl zhing trin lé drup par gyur

Khi các Ngài từng vị một đều tụ hội lại như những đám mây, năng lượng gia trì, sự gia lực và những quả vị thành tựu được ban truyền và các hoạt động đều hoàn mãn.

ཧཱུྃ་ཀྲིཿ རྣམ་དག་སྐྱོས་དང་བྲལ་བའི་དང་ཉིད་ལས་ལྷོ མ་འགགས་སྤྱགས་རྗེའི་རང་རྩལ་གཙོ་དང་འཁོར་ལྷོ

hūm hrīḥ / nam dak trö dang dral wé ngang nyi lé / man gak thuk jé rang tsal tso dang khor

Hum hrih. Từ chính trạng thái bản nhiên hoàn toàn thanh tịnh không tạo tác, xuất hiện vị [Phật chủ] và đoàn tùy tùng, [các Ngài] là sự tự hoạt hiện của lòng đại bi không gián đoạn.

གནས་འདིར་སྐྱེ་གསུང་སྤྱགས་ཀྱི་བྱིན་པོ་ལེ་ལྷོ ཡེ་ཤེས་ལྡེ་ཡི་དབང་མཚན་བསྐྱར་དུ་གསོལ་ལྷོ

né dir ku sung thuk kyi jin phop la / yé shé nga yi wang chok kur du söl

[Thỉnh xin] ban rãi xuống nơi chốn này thân khẩu ý chói lợi của các Ngài cũng như ban sự gia lực tối thượng của năm trí huệ!

ཨོཾ་མ་ཎི་པདྨེ་ལྷོ་ཀྲིཿ མ་དུ་ཀ་བྱ་ཤི་ཀ་སྐྱ་ས་མ་ཡ་ལྷོ

om maṇi padme hūm hrīḥ / mahā karuṇika sarva samaya āḥ

སྐྱབས་རྗེ་མགར་ཚེན་ཁྱི་སྐྱལ་རིན་པོ་ཆེ་ཡི་བཀའ་གནང་ལྟར་སྤྱགས་རྗེ་ཚེན་པོ་གསང་བ་འདུས་པའི་བརྒྱུད་འདེབས་རྒྱན་ཁྱེར་དང་བྱིན་ཚེན་དབབ་པ་འདི་སྐོབ་མ་ཨ་ཨ་རི་མས་དབྱིན་ཡིག་ཏུ་བསྐྱར།

ནོངས་པ་ཇི་མཚེས་རྩ་བའི་སྐྱ་མ་དང་འཕགས་པ་སྐྱུན་རས་གཟིགས་བཟོད་པར་གསོལ།

Theo tôn lệnh của Kyabje Garchen Triptrul Rinpoche, bài khẩn nguyện dòng truyền thừa, nghi quỹ thực hành hàng ngày và bài thỉnh nguyện sự gia trì của đức Guhyasamaja được đệ tử Ari-ma chuyển dịch sang Anh ngữ.

Kính xin Bỏ sự gốc và đức Quán Thế Âm tha thứ mọi lỗi lầm sai sót nếu có.

Sarva Mangalam!

Gar Chödng Trust giữ toàn bộ bản quyền © 2005 bản tiếng Anh, phiên bản 3.

Muốn biết thêm chi tiết, xin vào trang nhà: GARTRUST.ORG.

Bản Việt ngữ do Pauline Đông chuyển dịch dựa trên bản Anh ngữ của Ari-ma.

Tâm Bảo Đàn (Konchog Changchup Drolma) hiệu đính (6/2015).

Bản tiếng Việt có thể tùy nghi sử dụng.